TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 27 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 53/2019/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Tao Khánh H - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn P, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

- Anh Trần Trung N - Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2019. Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N đã được Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng trở về đoàn tụ nhưng chị H và anh N không hàn gắn được tình cảm và giữ nguyên quan điểm là yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N có 01 con chung là cháu Trần Trung A, sinh ngày 01/3/2015. Chị H và anh N thoả thuận thống nhất sau khi ly hôn chị (Tao Khánh H) là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Anh Trần Trung N có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng cho chị H nuôi cháu A, vào ngày 25 hàng tháng. Kể từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi cháu A đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị H và anh N thỏa thuận thống nhất: Toàn bộ lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sẽ do chị H có trách nhiệm chịu thay phần lệ phí mà anh N phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N có 01 con chung cháu Trần Trung A, sinh ngày 01/3/2015 chị H và anh N thỏa thuận:

Chị Tao Khánh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trần Trung A cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Trung N có quyền, N vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Trần Trung N có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng cho chị H nuôi cháu Trần Trung A.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 25 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi cháu A đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

- Về tài sản chung: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tao Khánh H và anh Trần Trung N mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chị H và anh N thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sẽ do chị H có trách nhiệm chịu thay cả phần lệ phí mà anh N phải chịu. Vậy chị H phải nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng và được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà chị H đã nộp 300.000 đồng ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo biên lai số: AA/2010/0002185 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (Chị H đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã K, huyện P;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà